

ĐÁP ÁN ĐỀ THAM KHẢO THI VÀO 10 – ĐỀ SỐ 76**MÔN: NGỮ VĂN - NĂM 2025****Thời gian làm bài: 120 phút****BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM****PHẦN I. ĐỌC HIỂU (4.0 điểm)****Câu 1.**

Phương thức biểu đạt chính của văn bản?

Phương pháp:

Vận dụng kiến thức đã học về các phương thức biểu đạt

Lời giải chi tiết:

Phương thức biểu đạt chính của văn bản là tự sự. Câu chuyện kể lại một tình huống, một sự việc trong cuộc sống học đường của một cậu học trò và những cảm xúc, suy nghĩ của người cha.

Câu 2.

Truyện được kể theo ngôi thứ mấy? Vai trò của ngôi kể?

Phương pháp:

Chú ý lời của người kể chuyện

Lời giải chi tiết:

Truyện được kể theo ngôi thứ nhất, có vai trò chứng kiến đầy đủ các sự việc để kể lại, giúp cho câu chuyện trở nên chi tiết, dễ dàng bộc lộ cảm xúc

Câu 3.

Câu văn: *Có người hỏi em: “Sao mày không tả ba của đứa khác”. Em không đáp, cúi đầu, hai giọt nước mắt chảy dài xuống đôi má thể hiện cảm xúc gì của nhân vật?*

Phương pháp:

Chú ý các từ ngữ thể hiện cảm xúc của nhân vật: “không đáp, cúi đầu, nước mắt chảy dài xuống đôi má”

Lời giải chi tiết:

Thể hiện cảm xúc đau buồn, xót xa của nhân vật. Cậu bé mồ côi cha không thể trả lời câu hỏi đó, và nước mắt chảy dài thể hiện nỗi đau về sự mất mát, sự thiếu thốn tình cảm gia đình, và cảm giác cô đơn trong thế giới của mình.

Câu 4.

Em hiểu gì về thái độ, tình cảm của người cha trong văn bản trên?

Phương pháp:

Đọc kỹ văn bản, chú ý chi tiết thể hiện thái độ của người cha

Lời giải chi tiết:

Thái độ và tình cảm của người cha trong văn bản là sự đồng cảm, xót xa và sự trân trọng đối với sự trung thực của con mình. Người cha cảm nhận được nỗi đau của con qua bài văn bị điểm 0, và qua đó rút ra một bài học về sự trung thực trong cuộc sống. Ông không chỉ thấy được nỗi buồn của con mà còn cảm thấy tự hào vì con đã giữ được sự chân thật dù hoàn cảnh khó khăn.

Câu 5.

Nhà văn Nguyễn Quang Sáng muốn gửi gắm ý nghĩa gì qua phần kết của câu chuyện (Giữa những dòng chữ bìa đặt và trang giấy trắng, tôi xin để trang giấy trắng trung thực trên bàn viết.)?

Phương pháp:

Đọc kỹ phần kết truyện để rút ra ý nghĩa mà tác giả gửi gắm

Lời giải chi tiết:

Nhà văn Nguyễn Quang Sáng muốn gửi gắm ý nghĩa qua phần kết của câu chuyện là tầm quan trọng của sự trung thực trong sáng tạo. Dù có thể sáng tạo ra những câu chuyện hấp dẫn hay những câu văn đầy cảm xúc, nhưng sự trung thực và sự chân thật trong từng câu chữ mới là điều quan trọng. Sự trung thực dù đôi khi khiến ta đau đớn, nhưng đó là giá trị cần giữ gìn trong cuộc sống.

Câu 6.

Bài học ý nghĩa em rút ra qua đoạn trích truyện ngắn này là gì?

Phương pháp:

Từ nội dung rút ra bài học, thông điệp phù hợp

Lời giải chi tiết:

Bài học ý nghĩa rút ra từ câu chuyện là giá trị của sự trung thực. Đôi khi trong cuộc sống, ta có thể lựa chọn cách bịa đặt để tạo ra câu chuyện thú vị, nhưng sự chân thật là điều quý giá nhất. Cậu học trò dù không có cha, nhưng đã trung thực với bài văn của mình, và đó chính là bài học về lòng trung thực mà chúng ta cần phải trân trọng. Nhà văn Nguyễn Quang Sáng đã khéo léo nhắc nhở chúng ta rằng sáng tạo không đồng nghĩa với việc bịa đặt, và đôi khi, sự im lặng và trung thực còn có giá trị hơn mọi lời nói và hành động khác.

PHẦN VIẾT (6.0 điểm)**Câu 1.**

Viết bài văn phân tích đoạn trích truyện ngắn “Bài học tuổi thơ” của tác giả Nguyễn Quang Sáng ở phần đọc - hiểu.

Phương pháp:

1. Mở bài

- Giới thiệu tên bài thơ, tác giả (nếu có), cảm nghĩ chung về bài thơ.

2. Thân bài

- Chỉ ra nội dung hoặc nghệ thuật cụ thể của bài thơ khiến em yêu thích và có nhiều cảm xúc, suy nghĩ.

+ Ví dụ: về nội dung, bài thơ viết về đề tài gia đình thân thuộc, về tình cảm yêu thương gắn bó giữa mọi người...; về hình thức, bài thơ sử dụng thể lục bát quen thuộc, gần gũi, có cách ngắt nhịp và gieo vần phù hợp với việc thể hiện nội dung tình cảm gia đình...

- Nêu lên các lý do khiến em yêu thích.

+ Ví dụ: về nội dung, bài thơ cho em những kỉ niệm, tình cảm, cảm xúc thân thương về ông, bà, cha, mẹ...; về nghệ thuật, tác giả đã sử dụng các từ ngữ, hình ảnh rất sinh động, gợi cảm; các biện pháp tu từ và cách gieo vần, ngắt nhịp độc đáo của thơ lục bát...

3. Kết bài

- Khái quát lại cảm nghĩ của bản thân về ý nghĩa của bài thơ.

Lời giải chi tiết:

Bài tham khảo

Đôi khi, những bài học quý giá nhất không đến từ những trang sách, mà là từ những khoảnh khắc giản dị trong cuộc sống, nơi mà sự trung thực và tình yêu thương gia đình trở thành bài học sâu sắc nhất. Đoạn trích "Bài học tuổi thơ" của Nguyễn Quang Sáng chính là một điển hình. Qua câu chuyện của người cha và cậu con trai mồ côi, tác giả không chỉ khắc họa sự trung thực mà còn gửi gắm một thông điệp về tình yêu thương vô điều kiện, về những giá trị cốt lõi mà cuộc sống đôi khi quên lãng. Câu chuyện nhỏ nhưng đầy cảm động ấy khiến chúng ta suy ngẫm về những bài học lớn lao, giản dị mà ta có thể học được từ những điều tưởng chừng như nhỏ nhất trong cuộc sống hàng ngày.

Câu chuyện mở đầu bằng một tình huống hết sức nhẹ nhàng và hài hước, khi người cha hỏi về bài thi của con, và cậu bé kể về một bài văn bị điểm không. Mặc dù tình huống này có vẻ đơn giản và mang tính giải trí, nhưng nó đã khiến người đọc cảm nhận được sự mong manh trong cuộc sống học đường của trẻ em. Những bài thi, dù lớn hay nhỏ, luôn có thể mang đến cho các em học sinh cảm giác xấu hổ và thất vọng. Tuy nhiên, khi cậu bé kể về một bạn trong lớp bị điểm không vì không thể tả được bài văn, người cha dần nhận ra rằng có một điều gì đó ẩn chứa phía sau câu chuyện mà con mình kể. Đây là sự khởi đầu của một câu chuyện đầy cảm động, nơi những gì bề ngoài có vẻ như là một tình huống học đường đơn giản, nhưng lại phản ánh một vấn đề sâu sắc hơn về mất mát và nỗi đau của một đứa trẻ mồ côi cha.

Khi câu chuyện tiến vào phần giữa, Nguyễn Quang Sáng tạo ra một bước ngoặt cảm động và bất ngờ. Cô giáo hỏi vì sao cậu học trò không làm bài, và cậu bé trả lời với một câu ngắn gọn đầy ám ảnh: "Con không có ba". Câu nói ấy, tưởng như đơn giản nhưng lại chứa đựng cả một biển cảm xúc dồn nén và nỗi đau không thể diễn tả hết của một đứa trẻ mồ côi cha. Tình huống này làm người cha bàng hoàng và nhập vai vào cô giáo, khiến ông cảm nhận được sự mất mát vô cùng lớn mà con mình đang phải chịu đựng. Đoạn này không chỉ phản ánh nỗi buồn và sự cô đơn của đứa trẻ mà còn khắc họa sự đau xót của người cha khi thấy con mình không chỉ thiếu thốn về vật chất mà còn phải chịu đựng sự thiếu vắng tình thương cha mẹ một sự thiếu vắng mà đứa trẻ không thể lấp đầy dù có bao nhiêu tình thương từ người mẹ hay gia đình.

Cuối cùng chính là lời nhắn nhủ về sự trung thực và phẩm giá của con người. Cậu học trò, dù không thể tả ba mình theo một cách sáng tạo, dù không có những từ ngữ hoa mỹ, nhưng sự trung thực trong bài văn của cậu đã thể hiện một phẩm hạnh vô cùng quý giá. Cậu không bịa đặt, không sáng tạo một câu chuyện hư cấu, mà chỉ đơn giản là viết lên những gì mình đã trải qua, những gì mình cảm nhận được, dù đó là một sự thật đầy đau đớn. Người cha cảm thấy tự hào về con mình vì cậu đã giữ được sự chân thành trong một hoàn cảnh mà nhiều người có thể dễ dàng bị cuốn theo sự bịa đặt hoặc sự làm đẹp bề ngoài.

Thông điệp mà tác giả Nguyễn Quang Sáng gửi gắm qua câu chuyện không chỉ là về giá trị của sự trung thực trong sáng tạo văn học mà còn là bài học về cuộc sống. “Giữa những dòng chữ bịa đặt và trang giấy trắng, tôi xin để trang giấy trắng trung thực trên bàn viết.” Đây không chỉ là một lời nhắc nhở về việc giữ vững phẩm giá trong sáng tạo, mà còn là lời khẳng định rằng trong một thế giới đầy những lời nói dối, sự giả tạo, sự chân thành vẫn là điều quý giá nhất. Trang giấy trắng ấy, dù không có những từ ngữ hoa mỹ, cũng không có những ý tưởng phức tạp, nhưng lại mang một giá trị vô cùng to lớn: đó chính là sự trung thực, là một cái tôi thật sự không thể bị thay thế bằng những điều hão huyền.

Nguyễn Quang Sáng không chỉ làm người đọc xúc động trước tình cảm cha con sâu sắc, mà còn mang lại những bài học về giá trị của sự trung thực trong cuộc sống. Dù hoàn cảnh có khó khăn, dù người ta có thể bị cám dỗ bởi những điều giả dối và phù phiếm, thì sự trung thực luôn là thứ quý giá nhất mà mỗi con người cần giữ gìn. Câu chuyện không chỉ là một bài học về văn học, mà còn là một bài học về cuộc sống, về cách đối diện với những sự thật không dễ chịu, nhưng luôn cần được thừa nhận và tôn trọng.

Câu 2.

Viết đoạn văn nghị luận khoảng 200 chữ với chủ đề: *hãy sống chan hòa với mọi người.*

Phương pháp:

1. Giới thiệu chung

2. Giải thích

Sống chan hòa là sống vui vẻ, hòa hợp với mọi người và sẵn sàng cùng tham gia vào các hoạt động chung có ích.

3. Bàn luận

- Biểu hiện lối sống chan hòa:

+ Biết chia sẻ với bạn bè niềm vui nỗi buồn.

+ Luôn cởi mở, vui vẻ, chào hỏi gần gũi với mọi người.

- Ý nghĩa lối sống chan hòa:

+ Sống chan hòa giúp ta tự đánh giá, tự điều chỉnh nhận thức, thái độ, hành vi cá nhân cho phù hợp với yêu cầu của cộng đồng.

+ Người có lối sống chan hòa sẽ được mọi người quý mến và giúp đỡ, góp phần vào việc xây dựng mối quan hệ xã hội tốt đẹp.

+ Sống chan hòa với mọi người là lối sống tốt đẹp, thể hiện phẩm chất cao quý của con người.

- Phê phán những kẻ sống ích kỉ, chỉ nghĩ cho bản thân.

- Liên hệ bản thân

Lời giải chi tiết:

Bài tham khảo

Xã hội thanh bình bởi mọi người biết sống chan hòa với nhau. Sống chan hòa với mọi người là sống vui vẻ, hòa hợp với mọi người và sẵn sàng tham gia vào các hoạt động chung có ích. Người có lối sống chan hòa, cởi mở sẽ được mọi người quý mến, giúp đỡ. Lối sống chan hòa góp phần xây dựng mối quan hệ xã hội tốt đẹp. Học sinh rất cần sống chan hòa với mọi người xung quanh là vì sống chan hòa mới xây dựng được tập thể hòa hợp, mọi người sẵn sàng tham gia vào các hoạt động chung có ích, góp phần tăng cường hiểu biết lẫn nhau, chia sẻ kinh nghiệm, ý kiến của mọi người. Lối sống chan hòa sẽ rất có ích đối với học sinh bởi nó giúp tự đánh giá, tự điều chỉnh nhận thức, thái độ, hành vi cá nhân cho phù hợp với yêu cầu của tập thể. Chính sự cởi mở tâm hồn ấy giúp học sinh có thể thấu hiểu và làm chủ thế giới xung quanh mình. Ngược lại, bạn bè, thầy cô cũng dành tình yêu thương, lòng mến trọng đối với chúng ta. Để rèn luyện lối sống chan hòa, thân ái với mọi người, trong cuộc sống, học sinh cần biết cởi mở, vui vẻ, chân thành, tôn trọng, bình đẳng, quan tâm giúp đỡ lẫn nhau, không bao che, thiên vị hay đố kị lẫn nhau. Trong công việc, biết làm tốt công việc được giao, đoàn kết, gắn bó với

tập thể, biết nhường nhịn, sẻ chia với người khác. Lối sống chan hòa, thân ái là biểu hiện của đạo lí tương thân, tương ái tốt đẹp của dân tộc.